

Số: 49 /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 4 tháng 5 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất và công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Luật Đất đai năm 2013; các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 và số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020, UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất và công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai thì: "*Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa; dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng*".

Theo quy định tại điểm c khoản 10 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định "*Trường hợp có bổ sung dự án, công trình mà phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai thì trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp danh mục dự án, công trình cần thu hồi đất bổ sung để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua*". Thời gian qua, nhiều địa phương, đơn vị đã tiếp tục gửi đăng ký, bổ sung nhiều công trình, dự án phát sinh thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp trong năm 2021 (chưa có trong danh mục được HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp thường kỳ tháng 12/2020 và kỳ họp tháng 3/2021) để kịp triển khai thực hiện trong năm 2021.

Như vậy, việc HĐND tỉnh thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ năm 2021 trên địa bàn tỉnh để làm cơ sở thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển

mục đích sử dụng đất góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh là rất cần thiết.

II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết

1. Mục đích

Thực hiện công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch, kế hoạch, tránh tình trạng giao đất, cho thuê đất mà chủ đầu tư không khả năng thực hiện dự án dẫn đến lãng phí đất đai trong quá trình thực hiện.

2. Quan điểm

- Xác định các danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất (*quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai*): Được ghi vốn thực hiện trong năm kế hoạch đối với các dự án thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các dự án còn lại theo hướng dẫn tại điểm b khoản 6 Điều 67 Thông tư số 29/2014/TT-BNTMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; đồng thời, xác định danh mục, công trình, dự án theo nguyên tắc chỉ đạo của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 518/HĐND-KTNS ngày 03/12/2014.

- Danh mục công trình, dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ: Đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa; dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai.

III. Quá trình xây dựng Nghị quyết

- UBND tỉnh căn cứ các quy định của Trung ương, ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện lập danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, đôn đốc các địa phương lập hồ sơ bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021;

- UBND huyện, thị xã, thành phố triển khai đăng ký bổ sung nhu cầu sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn huyện;

- Tổng hợp kết quả các công trình, dự án cấp tỉnh từ kết quả các công trình, dự án của UBND cấp huyện đăng ký bổ sung nhu cầu sử dụng đất trong năm 2021.

IV. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

1. Căn cứ pháp lý triển khai thực hiện

- Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi,

bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

- Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

- Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

2. Kết quả thực hiện lập các danh mục bổ sung công trình, dự án năm 2021

a) Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất (*thuộc khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai*) trong năm 2021.

b) Danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất có sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ (*quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai*) trong năm 2021.

V. Giải pháp thực hiện

Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2021, trong đó bao gồm danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

VI. Thời gian dự kiến thông qua Nghị quyết

Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII thường kỳ giữa năm 2021.

Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thống nhất./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế Ngân sách - HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh210).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh